

Số: **303** /2019/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 289/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn*: Anh Phạm Mạnh C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 2, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thanh T. và anh Phạm Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Phạm Phúc H, sinh ngày 12/9/2013 cho anh Phạm Mạnh C. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Lê Thị Thanh T. không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do anh C. không yêu cầu) và được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm con chung mà không ai cản trở.

- *Về tài sản, đất đai, công nợ chung*: Chị Lê Thị Thanh T. và anh Phạm Mạnh C. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị Thanh T. tự nguyện nhận chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002962 ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Chị T. được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phạm Mạnh C. không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã T. (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến